

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 21/2017/ DS- ST

Ngày 07/8/2017

V/v “Bồi thường thiệt hại ngoài
hợp đồng”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Trương Minh Mẫn.

2- Bà Hà Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2017 , tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2016/TLST- DS ngày 12/01/2016 về: “ Đòi bồi thường thiệt hại về tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2017/QĐXX- ST ngày 20 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

1- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1967;

Trú tại: Thôn Hiệp T, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1990 (Có mặt);

Địa chỉ: 02 Y B Alêo, thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk;

2- *Bị đơn:* Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Thắng H;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1963 – chủ doanh nghiệp (có mặt);

Trú tại: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

3- *Người liên quan:* Bà Đinh Thị H, sinh năm 1964 (Có mặt);

Trú tại: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

4- *Người làm chứng:*

Ông: Phạm Minh T, sinh năm 1984 (Vắng mặt);

Trú tại: 06 Bà Triệu, Thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Ông Nguyễn Mậu Đ, sinh năm 1989 (Có mặt);

Trú tại: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Ông: Nguyễn Mậu N, sinh năm 1984 (Có mặt);

Trú tại: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Ông: Châu Anh C (Vắng mặt);
Trú tại: 63 Chu Văn An, Thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk;
Bà: Nguyễn Thị Thúy H (Vắng mặt);
Trú tại: 18 Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk;
Ông: Hoàng Ngọc N, sinh năm 1992 (Có mặt);
Trú tại: Thôn Cư , thị trấn Ea P, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/01/2016 và quá trình thu thập chứng cứ, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày:

Ngày 05/11/2014, ông Nguyễn Mậu Đ có đưa xe máy xúc của ông Nguyễn Hữu H đến đổ dầu Diesel tại cây xăng dầu của Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Thắng H, khi đến gần tới cây xăng dầu, xe bị chết máy nên lái xe là ông Đ mang can mua 500.000 đ tiền dầu để đổ và sau đó tiếp tục đánh xe máy xúc vào tận cây xăng dầu Thắng H và đứng ở cây dầu để đổ, con gái ông chủ cây xăng ra đổ tiếp 500.000 đ, tuy nhiên tài xế không để ý con gái ông chủ cây xăng đã đổ loại gì; Khi đến nơi thì xe đứng ở cây dầu và do chủ quan nên lái xe cũng không nói đổ xăng hay đổ dầu mà cứ để nhân viên tự bơm, đến khi chạy được khoảng hơn 1km thì xe chết máy. Sau khi sự việc đổ nhầm xăng vào xe máy xúc đã làm chết máy, xe không hoạt động được, ông H đã yêu cầu Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Thắng H giải quyết sự việc nhưng ông T (chủ doanh nghiệp) không chịu giải quyết, buộc tôi phải báo Công an xã Q đến giải quyết. Đại diện Công an xã Q là anh Phạm Minh T (Phó trưởng Công an xã) và anh Hoàng Minh B (Công an viên) đã xuống giải quyết, qua trao đổi với ông T, Công an xã đã báo cho ông H biết: là ông T điện thoại nói rằng cứ đưa máy đi sửa chữa, chi phí thiệt hại bao nhiêu thì ông T trả.

Ông H đã đi mua phụ tùng của bà Nguyễn Thị Thúy H ở địa chỉ: 18 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Thắng Lợi, TP Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk và thuê ông Hoàng Ngọc N sửa chữa xe. Sau khi sửa xong, tổng chi phí thiệt hại là:

+ Tiền mua phụ tùng thay thế, sửa chữa và công thợ sửa: 15.135.000 đ (mười lăm triệu một trăm ba mươi lăm ngàn đồng) – có hóa đơn kèm theo;

+ Tiền thu nhập bị mất do máy hỏng 06 ngày: 6.000.000 đ (sáu triệu đồng).

Tổng cộng: 21.135.000 đ (Hai mươi một triệu một trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Sau khi sửa máy xong, ông H đã mang hóa đơn, chứng từ sửa chữa máy đến đề nghị Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Thắng H thanh toán nhưng ông T chỉ hứa hẹn mà không chịu thanh toán. Vì vậy ông H khởi kiện ra Tòa án yêu cầu chủ doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Thắng H, ông Nguyễn Duy T bồi thường số tiền 21.135.000 đ (Hai mươi một triệu một trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Tại bản tự khai ngày 14/05/2015 và tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Duy T trình bày:

Tôi là chủ doanh nghiệp cửa hàng xăng dầu Thắng H, cửa hàng xăng dầu của tôi bán hàng 1000 xe máy xăng dầu, trong đó xe ô tô máy cày không có một ai khởi kiện tôi cả riêng một trường hợp ông Nguyễn Hữu H khởi kiện tôi; Tại thời điểm xe của ông H vào đổ dầu tôi không có mặt ở cây xăng, tôi không có hứa hẹn với công an xã ông Phạm Minh T về việc: “Cứ đưa máy đi sửa chữa, chi phí thiệt hại bao nhiêu thì ông T trả”; Tôi yêu cầu phía nguyên đơn chứng minh cho việc đổ nhầm xăng vào xe máy xúc của ông H, phải có biên bản kiểm tra xác định mẫu xăng dầu mà ông H khởi kiện tôi vào thời điểm ngày 05/11/2014, phải có cán bộ hoặc nhân viên cục đo lường chất lượng hàng hóa lập biên bản về mẫu xăng dầu tại cửa hàng của tôi. Trường hợp có đầy đủ chứng cứ về đổ nhầm xăng thì tôi chấp nhận bồi thường cho ông H các khoản chi phí thiệt hại về sửa chữa xe. Tôi không đồng ý chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vậy tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện C giải quyết một cách thấu đáo đúng luật.

Tại bản tự khai ngày 05/08/2015 của người làm chứng ông Phạm Minh T trình bày:

“Vào ngày 05/11/2014, lúc đó tôi là phó Công an xã Q, nhận được tin báo của dân tôi cùng Hoàng Minh B là Công an viên xã Q xuống hiện trường để xác minh vụ việc, khi xuống đến hiện trường là cây xăng dầu Thắng H ở thôn H, xã Q thì được anh H là chủ xe máy mức trình bày: anh H cho lính của anh là chủ xe máy mức vào cây xăng dầu Thắng H để đổ dầu đi làm, tại đây con gái của ông T (chủ cây xăng) đã bơm nhầm xăng vào xe của anh, khi xe chạy ra tới của 90 thôn H thì bị lật dẫn đến hư hỏng xe, khi kiểm tra xe thì anh phát hiện trong xe đổ xăng nên anh trình báo công an. Khi tôi xuống thì anh H cũng điện thoại trao đổi với anh T (vì anh T không có nhà) hai bên đồng ý thỏa thuận không báo chính quyền, sau đó ông T điện thoại cho tôi xin tự thỏa thuận vì người đổ xăng đổ nhầm sang bên dầu”. Sau đó, hai bên đồng ý tự nguyện thỏa thuận và không lập biên bản. Ông T có nói: “Cứ mang xe đi sửa đi hết bao nhiêu về ông trả đầy đủ”.

Tại bản tự khai ngày 08/07/2015 của người làm chứng ông Nguyễn Mậu Đ trình bày:

Vào ngày 05/11/2014, tôi có lái một chiếc xe máy của anh Nguyễn Hữu H đi làm, khi đến cây xăng dầu Thắng H thì xe hết dầu, tôi xuống xe và đi sang cây dầu để mua dầu. Tôi có mượn một cái can của cây xăng để mua dầu, tôi mua 500.000 đ (Năm trăm ngàn đồng) dầu bơm vào can và đem qua đổ vào xe, sau đó tôi nổ máy lái xe qua cây xăng và bơm thêm 500.000 đ tiền dầu vào xe, tôi lái xe đi được 700 mét thì xe chết máy, tôi khắc phục sự cố bằng cách xả gió và nổ máy, tiếp tục chạy được 500 mét nữa thì xe chết máy, không nổ được nữa. Tôi có gọi cho một người thân chạy xe máy ra xem giúp sự việc. Sau đó, tôi chạy về nhà lấy một chiếc can và ống hút ra để xả dầu thì phát hiện trong bình dầu toàn bộ là xăng. Tôi có gọi điện và báo cho anh H (chủ xe) ra và có báo qua cơ quan Công an xã Q để giải quyết sự việc. Tại phiên tòa ông Đ khai: Khi đưa can vào để mua dầu, nhưng do sơ suất không để ý nên không biết bơm

xăng hay dầu, sau khi nổ máy chạy thẳng vào cây dầu đổ tiếp, nhưng bơm ra là xăng.

Tại phiên tòa bà Đinh Thị H khai nhận: Bà là vợ của ông Nguyễn Duy T, đồng thời là nhân viên bán xăng dầu của cửa hàng xăng dầu Thắng H, vào ngày ngày 05/11/2014 tôi không bán xăng cho ông Nguyễn Mậu Đ và cũng không nhận lại số tiền 900.000 đ của ông Nguyễn Hữu H.

Tại phiên tòa anh Hoàng Ngọc N khai nhận: Anh là thợ sửa chữa máy lưu động, khoảng thời gian vào tháng 11/2014 anh có sửa chữa động cơ xe máy mức của ông Nguyễn Hữu H, tổng chi phí là 15.135.000 đ (Mười lăm triệu một trăm ba mươi lăm ngàn đồng), ông H đã thanh toán đủ tiền cho tôi.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Mậu N trình bày: Tôi là thợ sửa chữa xe ô tô, vào ngày 05/11/2014 tôi được Nguyễn Mậu Đ gọi điện thoại đến để kiểm tra xe máy mức do anh Đ lái, sau khi kiểm tra xe (Xả gió) phát hiện trong thùng đựng dầu của xe chỉ có xăng, không có dầu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu việc tuân thủ quy định về tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng:

- Thẩm phán cơ bản tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS), tuy nhiên vẫn còn vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử.

- Hội đồng xét xử (HĐXX) đã tuân thủ đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn tuân thủ đúng quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS.

- Bị đơn: Không tuân thủ quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS.

- Người liên quan: Không tuân thủ quy định tại Điều 70, 73 BLTTDS.

- Người làm chứng: Không tuân thủ quy định tại Điều 78 BLTTDS.

Về nội dung Viện kiểm sát căn cứ vào các chứng cứ: Ông Nguyễn Mậu Đ lái xe cho bị đơn ông Nguyễn Hữu H, khi vào cây xăng không nói rõ cho nhân viên bán hàng biết là mua xăng hoặc mua dầu, khi xe bị chết máy không lập biên bản để thu giữ mẫu xăng, khi xe hỏng tự ý đưa xe đi sửa chữa, tại phiên tòa bị đơn ông T không thừa nhận thỏa thuận với ông H, cho nên chưa đủ cơ sở để chứng minh cho việc đổ nhầm xăng. Căn cứ vào Điều 147 BLTTDS và Điều 584 của Bộ luật dân sự năm 2005: không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hữu H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết là tranh chấp về “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 6 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS.

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án do bị đơn, người liên quan và người làm chứng không hợp tác nên Tòa án không tiến hành đối chất, mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải được; Tòa án phải sử dụng một số chứng cứ của vụ án thụ lý số 75/2015/QĐST-DS ngày 25/11/2015 để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Về nội dung:

Quá trình thu thập chứng cứ nguyên đơn khai nhận: Ngày 05/11/2014, lái xe Nguyễn Mậu Đ có đưa xe máy xúc đến đổ dầu Diesel tại cây xăng của Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Thắng H, do nhân viên đổ nhầm từ dầu sang xăng dẫn đến máy xúc của nguyên đơn bị hư hỏng, sau khi sự việc xảy ra, đã báo cho bị đơn và Công an xã Q đến giải quyết, nhưng không lập biên bản hiện trường. Công an xã đã báo cho nguyên đơn biết: là ông T nói rằng cứ đưa máy đi sửa chữa, chi phí thiệt hại bao nhiêu thì ông T trả. Nguyên đơn đã đưa máy xúc đi sửa chữa, sau khi sửa xong, tổng chi phí thiệt hại là: 21.135.000 đồng (hai mươi một triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng), trong đó: Tiền mua phụ tùng thay thế, sửa chữa và công thợ là 15.135.000 đ (Mười lăm triệu một trăm ba mươi lăm ngàn đồng) và tiền thu nhập bị mất do máy hỏng 06 ngày là 6.000.000 đ (Sáu triệu đồng). Xét thấy khi sự việc xảy ra các bên không tiến hành lập biên bản hiện trường, không thu giữ mẫu xăng, dầu để làm bằng chứng chứng minh cho sự việc cây xăng dầu Thắng H đã đổ nhầm xăng vào xe máy mức của nguyên đơn.

Việc nguyên đơn ông H cho rằng: ông có điện thoại cho ông T báo về việc máy xúc của ông bị hỏng do đổ nhầm xăng, nguyên đơn ông T có nói là cứ sửa máy đi sửa, sau này hết bao nhiêu ông sẽ trả, nhưng không có căn cứ để chứng minh cho lời nói của ông T, không được ông T thừa nhận. Vì vậy không có căn cứ để chứng minh cho hứa hẹn của ông T về trả tiền sửa chữa xe.

Quá trình thu thập chứng cứ Tòa án đã ra quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ số 01/2016/QQĐ-CCCC ngày 09/5/2016 và số 18/2016/QQĐ-CCCC ngày 09/11/2016, yêu cầu người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cung cấp các chứng cứ về: Biên bản về sự việc xảy ra đổ nhầm xăng ngày 05/11/2014; Biên bản thỏa thuận giải quyết vụ việc giữa ông H với ông T; Biên bản xác định tình trạng kỹ thuật xe khi nhập xưởng sửa chữa; Nội dung cuộc đàm thoại trên mạng viễn thông VIETTEL Quân đội và mạng MOBIFONE, nhưng phía nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ. Tại phiên tòa nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho thiệt hại, bị đơn không thừa nhận chứng cứ của nguyên đơn.

Từ những nhận định trên HĐXX xét thấy: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hữu H buộc ông Nguyễn Duy T bồi thường thiệt hại chi phí sửa chữa xe máy xúc, số tiền 21.135.000 đồng (Hai mươi một triệu một trăm ba mươi lăm ngàn đồng) là không có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu H không được HĐXX chấp nhận nên ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm của số tiền: $21.135.000 \text{ đ} \times 5\% = 1.057.000 \text{ đ}$ (Một triệu không trăm năm mươi bảy ngàn

đồng), được khấu trừ vào số tiền 528.000 đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, theo biên lai thu số 33712 ngày 12/01/2016, còn lại ông H phải nộp là 529.000 đ (Năm trăm hai mươi chín ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 6 Điều 26 BLTTDS, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 147 BLTTDS, Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

* Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hữu H.

* Về án phí: Ông Nguyễn Hữu H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.057.000 đ (Một triệu không trăm năm mươi bảy ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền 528.000 đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, theo biên lai thu số 33712 ngày 12/01/2016, còn lại ông H phải nộp là 529.000 đ (Năm trăm hai mươi chín ngàn đồng).

* Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn và người liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Trường Thọ

